

Bản án số: 63/2024/HSPT
Ngày 24/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Lệ Thu

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Tùng

Ông Bùi Minh Thư

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Vân Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 và 24 tháng 12 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 109/2024/TLPT-HS ngày 07/10/2024 đối với bị cáo [Trần Thanh N](#), do có kháng cáo của bị cáo [Trần Thanh N](#) đối với bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HSST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

**Bị cáo kháng cáo:* Họ và tên: [Trần Thanh N](#); Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 03 tháng 11 năm 1987 tại [xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu](#). Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: [Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận](#). Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo. Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Con ông: [Trần Văn P](#), sinh năm 1958. Con bà [Hong Thi H](#), sinh năm 1957. Anh, chị, em ruột: có 09 người, bị cáo là con thứ ba. Vợ: [Ngô Thi Thùy D](#), sinh năm 1992; Con: có 01 con, sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 27/5/2024 cho đến nay, hiện đang trú tại [thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận](#). (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị cáo bị khởi tố ngày 13/9/2021 và bắt tạm giam từ ngày 14/9/2021 đến ngày 28/10/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, tại ngoại tại địa phương; có mặt.

* *Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo:*

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông [Lê Văn H1](#), sinh năm 1966; địa chỉ: [Thôn Y, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh](#), vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà [Hồng Thị H](#), sinh năm 1957; địa chỉ: [Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận](#), vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà [Hồng Thị H](#): Ông [Võ Đức T](#), sinh năm 1977; địa chỉ: [Sổ A, Lô A, cư xã T, phường B, quận B, tp Hồ Chí Minh](#), có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh [Nguyễn Văn H2](#), sinh năm 1984; địa chỉ: [Thôn P, xã H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc](#), vắng mặt.

+ Anh [Nguyễn Văn N1](#), sinh năm 1996; địa chỉ: [Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình](#), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/4/2024, [Trần Thanh N](#), một mình điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 86H-005.24, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 86R-007.77, chở hoa quả từ [Cửa khẩu K1](#) thuộc tỉnh Lào Cai vào tỉnh An Giang để giao hàng. Đến khoảng 06 giờ 34 phút cùng ngày, [Trần Thanh N](#) điều khiển xe ô tô đầu kéo, kéo theo sơ mi rơ moóc nói trên di chuyển qua [cầu C](#), lúc này [N](#) điều khiển xe ô tô di chuyển ở phần đường bên phải theo chiều di chuyển của mình, với tốc độ dao động khoảng từ 55-57 km/h, [N](#) quan sát thấy phía trước bên phải chiều di chuyển của mình có một cây xăng ([cây xăng T](#)), phía trước cây xăng có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên và quan sát thấy phía trước bên trái có một đường nhánh, đồng thời phía trước cùng chiều có một xe ô tô đầu kéo đang di chuyển, phía ngược chiều không có phương tiện nào di chuyển, ở bên đường trước khu vực cây xăng có một xe ô tô tải đang đỗ (đây là xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 88C-173.21, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 88R-008.19 bị hỏng, đang dừng đỗ tại đây). Mặc dù vậy, nhưng [Trần Thanh N](#) vẫn giữ nguyên tốc độ, điều khiển xe di chuyển thẳng về phía trước, không có xử lý gì khi vào khu vực ngã tư nơi có biển cảnh báo nguy hiểm, cũng như không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn.

Cùng lúc này, sau khi đỗ xăng tại [cây xăng T](#), ông [Lê Văn H3](#), sinh năm 1945, trú tại [thôn Y, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh](#) một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38N7-8157 di chuyển từ [cây xăng T](#) đi qua phía trước xe ô tô đầu kéo 88C-173.21 (đang đỗ phía trước [cây xăng T1](#)) để ra khu vực ngã tư nói trên. Do trước đó, [Trần Thanh N](#) điều khiển xe ô tô đã chủ quan, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn khi di chuyển đến đoạn ngã tư giao nhau với [đường Q](#) (cũng là đoạn đường cong) nơi có biển cảnh báo nguy hiểm và tầm nhìn bị hạn chế bởi xe ô tô đầu kéo và sơ mi rơ moóc bị hỏng đang đỗ bên lề đường, nên khi ông [Hồng điều K](#) xe mô tô 38N5-8157 di chuyển qua đường thì [Trần Thanh N](#) không có xử lý gì để đảm bảo an toàn, vì vậy phía trước đầu xe ô tô đầu kéo do [N](#) điều khiển đã húc vào phía bên trái thân

xe mô tô do ông [Hồng điều K](#), gây nên vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm ông [Lê Văn H3](#) bị tử vong tại chỗ, xe mô tô 38N5-8157 do ông [Hồng điều K](#) bị hư hỏng.

Quá trình điều tra xác định: [Trần Thanh N](#) đã được cấp Giấy phép lái xe hạng FC, đủ điều kiện điều khiển xe ô tô đầu kéo 86H-005.24, kéo theo sơ mi rơ moóc 86R-007.77 tham gia giao thông; trước khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, [Trần Thanh N](#) không sử dụng rượu, bia và âm tính với các chất ma túy. Ông [Lê Văn H3](#) không có giấy phép lái xe và không sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông.

Tại Bản án sơ thẩm số 45/2024/HSST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố bị cáo [Trần Thanh N](#) phạm tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: [Trần Thanh N](#) 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/9/2024, bị cáo [Trần Thanh N](#) kháng cáo với nội dung: Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh vi phạm về trình tự thủ tục tố tụng, điều tra, truy tố, xét xử có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án, gây oan sai cho bị cáo [Trần Thanh N](#) và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với tài xế xe ô tô đầu kéo BKS 88C-17321 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 88R-00819 nên đề nghị cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm 45/2024/HSST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh về hình phạt, đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: bị cáo [Trần Thanh N](#) mức án 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi:

Căn cứ vào toàn bộ tài liệu, chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án gồm các biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; bản tự khai của bị cáo [Trần Thanh N](#) đề ngày 04/4/2024; các biên bản lấy lời khai của bị cáo [Trần Thanh N](#), các biên bản lấy lời khai người làm chứng, đại diện hợp pháp của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định phương tiện liên quan, kết luận giám định pháp y cho thấy bị hại ông [Lê Văn H3](#) tử vong do va chạm giao thông giữa xe 86H-005.24, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 86R-007.77 do [Trần Thanh N](#) điều khiển và xe máy do ông [Lê Văn H3](#) đang điều khiển. Trong vụ tai nạn giao thông này có một phần lỗi của bị hại là điều khiển xe mô tô không có Giấy phép lái xe, di chuyển sang đường qua khu vực ngã tư nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường cho phương tiện di chuyển trên đường ưu tiên và một phần lỗi của người lái xe ô tô đầu kéo BKS 88C-17321 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 88R-00819 dừng đỗ không đúng vị trí quy định. Song, trong điều kiện giao thông có đoạn đường cong có ngã tư giao nhau với [đường Q](#) - nơi có biển cảnh báo nguy hiểm và tầm nhìn bị hạn chế bởi xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 88C-173.21, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 88R-008.19 bị hỏng đang đỗ bên lề đường (trước [cây xăng T1](#)), đáng lẽ bị cáo [Trần Thanh N](#) phải chú ý quan sát biển báo hiệu giao thông; giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nhưng [Trần Thanh N](#) không quan sát không giảm tốc độ dẫn đến không xử lý kịp khi có tình huống giao thông bất ngờ xảy ra dẫn đến gây tai nạn. Và va chạm giao thông là va chạm trực tiếp giữa xe 86H-005.24, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 86R-007.77 do [Trần Thanh N](#) điều khiển và xe máy do ông [Lê Văn H3](#) đang điều khiển. Đây là vụ TNGT có lỗi hỗn hợp, và lỗi của [Trần Thanh N](#) đã vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 11 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1, khoản 2, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của [Bộ G](#) về “Chấp hành báo hiệu đường bộ” và “Các trường hợp phải giảm tốc độ”.

[2.2] Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra [Công an huyện T](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Từ những phân tích trên, HĐXXPT có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi nêu trên của [Trần Thanh N](#) gây nên cái chết cho ông [Lê Văn H3](#) đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, việc cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật như trên với mức hình phạt 12 (mười hai) tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Do đó việc bị cáo kháng cáo cho rằng: Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh vi phạm về trình tự thủ tục

tố tụng, điều tra, truy tố, xét xử có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án, gây oan sai cho bị cáo [Trần Thanh N](#) và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với tài xế xe ô tô đầu kéo BKS 88C-17321 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 88R-00819 nên đề nghị cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm là không có cơ sở chấp nhận. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã nhận thức được hành vi vi phạm của mình, đã xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo này chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; đồng thời bị cáo đã xuất trình 01 đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, vợ sắp sinh con, bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm của mình và xin rút toàn bộ nội dung khiếu nại, tố cáo. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đã khắc phục toàn bộ thiệt hại, hậu quả xảy ra cũng do một phần lỗi của bị hại. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm

[3]. Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS xử: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo [Trần Thanh N](#), sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HSST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt.

2. Tuyên bố bị cáo [Trần Thanh N](#) phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Xử phạt bị cáo [Trần Thanh N](#) 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo [Trần Thanh N](#) cho [Ủy ban nhân dân xã H](#), [huyện H](#), [tỉnh Bình Thuận](#) quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành

hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo [Trần Thanh N](#) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- CA; VKS; TA; THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Lệ Thu

